

Số: 03/2021/QĐST-DS

Vĩnh Bảo, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Hoàng Đức Vĩnh - Thẩm phán.

*Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên họp:*  
Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 46/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020, về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2021/QĐST-VDS ngày 24 tháng 5 năm 2021.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Tổ dân phố KhTr4, phường NgS, quận KA, thành phố Hải Phòng, có mặt.

**NỘI D VIẾT DÂN SỰ:**

Ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị D kết hôn với nhau tự nguyện từ năm 1978. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Do mâu thuẫn vợ chồng nên năm 1998, bà D đã bỏ nhà đi đến nay không về. Sau khi bà D bỏ nhà đi ông T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của bà D. Nay, ông T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo tuyên bố bà Ngô Thị D, sinh năm 1955; nơi cư trú cuối cùng: Thôn LĐ, xã TPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng là người mất tích theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Ông T và bà D không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Ông T không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

- Về nội D: Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 và các điều 149; 370; 387; 388; 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T, tuyên bố bà Ngô Thị D là người mất tích. Về con chung và tài sản chung, ông T không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết. Về lệ phí: Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Ngô Thị D có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn LĐ, xã TPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu tuyên bố bà Ngô Thị D là người mất tích của ông Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Về nội D: Ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1978 là hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông T và bà D chung sống với nhau đến năm 1998, bà D bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không trở về. Ông T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì và không ai biết bà D ở đâu. Xét thấy, Bà Ngô Thị D biệt tích đến nay đã hơn 20 năm. Tòa án đã áp dụng mọi biện pháp thông báo, tìm kiếm bà D theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà D còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 387 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc tuyên bố bà Ngô Thị D là người mất tích.

[3] Về con chung và tài sản chung: Ông T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông T là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí dân sự sơ thẩm nên miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn T.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 và các điều 149; 370; 371; 372; 387; 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Nguyễn Văn T.

**2.** Tuyên bố: Bà Ngô Thị D, sinh năm 1955; nơi cư trú cuối cùng: Thôn LĐ, xã TPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng là người mất tích kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

**3.** Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn T.

**4.** Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo có quyền kháng nghị, ông Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố Quyết định; bà Ngô Thị D có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Tiền Phong;
- Lưu: HCTP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Hoàng Đức Vịnh**